TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ TH NGUYÊN** **TỈNH TH NGUYÊN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số:512/2018/HSST
Ngày: 14/12/2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TH NGUYÊN, TỈNH TH NGUYÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Minh Hải

Các Hội thẩm nhân dân: 1.Ông Đỗ Phượng

2. Ông Lê Văn Ninh

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Ma Thị Huyền Nhung ,Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Th Nguyên, tỉnh Th Nguyên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Th Nguyên tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Đức Chiến - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 12 năm 2018, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân thành phố Th Nguyên. Tòa án nhân dân thành phố Th Nguyên, tỉnh Th Nguyên mở phiên tòa xét xử C khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 470/2018/HSST ngày 31/10/2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 475/2018/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 11 năm 2018 đối với bị cáo:

Họ và tên: Hà Thị L, tên gọi khác: không; sinh ngày 09 tháng 5 năm 1999;Nơi ĐKHKTT:Thôn B, xã C, huyện N, tỉnh Bắc Kạn; Nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 12/12; Dân tộc: Tày; Giới tính: Nữ

;Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Hà Văn T (Đã chết), con bà Hà Thị Ph; Chồng, con: Chưa có;Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 14/9/2018 đến ngày 22/9/2018 được thay đổi biện pháp ngăn chặn từ tạm giữ sang cấm đi khỏi nơi cư trú. Bị cáo tại ngoại

(Có mặt tại phiên toà).

* Người B chữa cho bị cáo Hà Thị L: Ông Đào Anh T, trợ giúp viên pháp lý,Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Th Nguyên (Có mặt tại phiên toà).

* Người chứng kiến:

1.Anh Hoàng Đông B, sinh năm 1960, trú tại: Tổ 9, phường G, TP. Th Nguyên, tỉnh Th Nguyên. (Vắng mặt tại phiên tòa)

2.Anh Đoàn Đức C, sinh năm 1997, trú tại: Xóm T, xã T, huyện Y, tỉnh Bắc Giang. (Vắng mặt tại phiên tòa)

3.Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 2001, trú tại: Khu M, phường Đ, thị xã Q, tỉnh Quảng Ninh. (Vắng mặt tại phiên tòa)

4.Anh Trương Văn Th, sinh năm 1993, trú tại: Xóm C, xã Q, thành phố Th Nguyên, tỉnh Th Nguyên (Vắng mặt tại phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 08 giờ ngày 14/9/2018, tổ C tác đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy C an thành phố Th Nguyên đang làm nhiệm vụ tại khu vực tổ 7, phường Gia Sàng, thành phố Th Nguyên thì nhận được tin báo của quần chúng nhân dân tố giác tại phòng 318, nhà nghỉ 68 thuộc tổ 7, phường Gia Sàng đang có nhiều đối tượng tụ tập sử dụng ma túy. Tổ C tác kiểm tra phòng 318 phát hiện trong phòng có 04 đối tượng (02 nam, 02 nữ) gồm: Hà Thị L, Đoàn Đức C (sinh năm 1997, trú tại xóm Trại Cọ, xã Tam Điệp, huyện Yên Thế, tỉnh Bắc Giang), Nguyễn Thị H (sinh năm 2001, trú tại Khu Mai Hòa, phường Đông Mai, thị xã Quang Yên, tỉnh Quảng Ninh), Trương Văn Th (sinh năm 1993, trú tại xóm Cây Xanh, xã Quyết Thắng, thành phố Th Nguyên, tỉnh Th Nguyên). Quá trình kiểm tra, Hà Thị L tự giác khai nhận trong người có tàng trữ ma túy và lấy từ trong túi xách của mình ra ½ viên nén màu hồng giao nộp cho tổ C tác. L khai đó là ma túy tổng hợp. Tổ C tác tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Hà Thị L, niêm phong thu giữ vật chứng theo quy định.

Cùng ngày, Cơ quan Cảnh sát điều tra C an thành phố Th Nguyên tiến hành mở niêm phong , cân xác định khối lượng : Viên nén màu hồng thu giữ của Hà Thị L có khối lượng 0,195 gam. (Niêm phong toàn bộ ký hiệu L1, gửi Phòng kỹ thuật hình sự C an tỉnh Th Nguyên để giám định).

Tại Bản kết luận giám định số 1050 ngày 21/9/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự C an tỉnh Th Nguyên kết luận: ½ viên nén màu hồng trong mẫu L 1 gửi giám định là chất ma tuý, loại MDMA, có khối lượng 0,195 gam.

Tại Cơ quan điều tra Hà Thị L khai nhận: Khoảng 05 giờ ngày 14/9/2018 L cùng Đoàn Đức C, Nguyễn Thị H, Trương Văn Th đến nhà nghỉ 68 ở tổ 7, phường Gia Sàng, thành phố Th Nguyên để hát Karaoke. Cả nhóm hát đến khoảng 06 giờ cùng ngày thì không hát nữa và cùng nhau thuê phòng nghỉ 318 của quán để nghỉ. Khi L đi ra đến cửa phòng hát thấy có ½ viên nén màu hồng ở

trên nền nhà. L biết đó là ma túy tổng hợp dạng kẹo do trước đây L đã nhiều lần sử dụng. Nhưng không biết ai làm rơi viên ma túy ở đó. L nhặt ½ viên ma túy lên và cất vào trong túi xách của L để sau đó sử dụng cho bản thân. Khi vào phòng 318 thì Trương Văn Th lấy ma túy "Kẹo" ra và đưa cho L, C, H, mỗi người nửa viên ma túy "Kẹo" và bảo sử dụng. L đã sử dụng hết nửa viên ma túy đó. Đến khoảng 8 giờ cùng ngày thì tổ C tác đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy C an thành phố Th Nguyên phát hiện, bắt quả tang L và tiến hành niêm phong vật chứng nêu trên.

Tại bản cáo trạng số 475/CT-VKSTPTN ngày 30/10/2018 Viện kiểm sát nhân dân thành phố Th Nguyên đã quyết định truy tố Hà Thị L về tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"* theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như lời khai tại cơ quan điều tra và bản cáo trạng mô tả.Bị cáo thừa nhận hành vi của mình là vi phạm pháp luật.

Kết thúc phần thẩm vấn, tại phần tranh luận, vị Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Th Nguyên, tỉnh Th Nguyên giữ quyền C tố đã trình bày lời luận tội, giữ nguyên quan điểm truy tố. Sau khi phân tích, đánh giá các chứng cứ, đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Hà Thị L phạm tội " Tàng trữ trái phép chất ma túy"

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, Điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt: Bị cáo Hà Thị L: Từ 12 đến 15 tháng tù; không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo;

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015: Tịch thu, tiêu hủy 01 bì niêm phong ký hiệu L1(Bì niêm phong chứa chất ma túy- Mặt sau bì có 03 dấu tròn của Phòng KTHS – C an thành phố Th Nguyên).

Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu án phí và L phí Tòa án, buộc bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí HSST vào ngân sách nhà nước.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Ông Đào Anh Tuấn trình bày bản B chữa: Tôi hoàn toàn nhất trí với bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Th Nguyên, tỉnh Th Nguyên đối với bị cáo Hà Thị L, hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của bị cáo trong vụ

án này chỉ có 0,195 gam, mức độ tàng trữ không đáng kể, bị cáo luôn tỏ ra ăn năn hối hận, bị cáo Hà Thị L là người dân tộc thiểu số sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn, thiếu sự quan tâm của gia đình, bản thân còn trẻ, nghề nghiệp không có, nhận thức pháp luật còn hạn chế, bị bạn bè rủ dê lôi kéo nên đã vi phạm pháp luật, bị cáo chưa có tiền án tiền sự, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo ăn năn hối cải, bị cáo có đơn xin giảm nhẹ hình phạt được địa phương xác nhận. Từ những căn cứ nêu trên tôi đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 điều 51 Bộ luật hình sự để ra một quyết định thấu tình, đạt lý tạo điều kiện cho bị cáo phấn đấu chuộc lại lỗi lầm và tu dưỡng rèn luyện trở thành người có ích cho xã hội và cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất.

Trong phần tranh luận bị cáo không có ý kiến tranh luận, thừa nhận việc truy tố xét xử là không oan, đúng người, đúng tội.Lời nói sau cùng của bị cáo hứa sửa chữa và xin được hưởng mức án nhẹ nhất, để sớm trở về là người C dân có ích cho gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên và kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân thành phố Th Nguyên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Hà Thị L không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2].Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Hà Thị L thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội do bị cáo thực hiện.Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên toà là khách quan phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người làm chứng, với vật chứng đã thu được,Biên bản bắt người phạm tội quả tang, Kết luận giám định và các chứng cứ tài liệu khác được thu thập hợp L có trong hồ sơ vụ án.

Như vậy, Hội đồng xét xử đã có đủ căn cứ xác định: Hồi 08 giờ ngày 14/9/2018, tại khu vực tổ 7, phường Gia Sàng, thành phố Th Nguyên, Hà Thị L đang tàng trữ 0,195 gam MDMA để sử dụng cho bản thân thì bị tổ C tác của C an thành phố Th Nguyên phát hiện, bắt quả tang, thu giữ vật chứng.

Hành vi, ý thức của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội " Tàng trữ trái phép chất ma tuý" tội phạm và hình phạt quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015.

[3]. Bản cáo trạng số 475/CT-VKSTPTN ngày 30/10/2018 của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Th Nguyên truy tố bị cáo Hà Thị L về tội danh và điều luật viện dẫn là có căn cứ và đúng quy định của pháp luật.

Nội dung điều 249 quy định:

"1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy...thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

…

c, …MDMA… có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam".

[4] Về tính chất, mức độ hành vi: Xét hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Hành vi đó đã trực tiếp xâm phạm đến chế độ quản lý độc dược của Nhà nước gây mất trật tự trị an xã hội. Bị cáo nhận thức được tác hại của ma túy đối với sức khỏe, kinh tế xã hội, nhưng do không làm chủ được bản thân nên đã dẫn đến phạm tội. Hành vi phạm tội của bị cáo cần phải xét xử bằng pháp luật hình sự và có một mức án phù hợp, buộc cách ly bị cáo ra khỏi xã hội để giáo dục bị cáo, đồng thời răn đe phòng chống tội phạm chung.

Xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo Hội đồng xét xử thấy: Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình do đó bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 điều 51 Bộ luật hình sự, bị cáo có đơn xin giảm nhẹ hình phạt được chính quyền địa phương xác nhận nên bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự và không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 52 Bộ Luật hình sự.

Hội đồng xét xử xét thấy, cần áp dụng hình phạt tù tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo để cải tạo, giáo dục bị cáo và răn đe và phòng ngừa chung. Mức hình phạt mà vị đại diện Viện kiểm sát đề nghị trong phần luận tội là phù hợp.

[5]. Về hình phạt bổ sung: Bị cáo tàng trữ trái phép chất ma túy để sử dụng, biên bản xác minh và lời khai của bị cáo tại phiên tòa xác định bị cáo không có tài sản, thu nhập, nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng: Cần áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015: Tịch thu, tiêu hủy 01 bì niêm phong theo đúng quy định,ký hiệu L1.

[7].Án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm nộp ngân sách nhà nước và có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

[8].Các vấn đề khác: Về nguồn gốc số ma túy bị thu giữ, theo Hà Thị L khai đã nhặt được ở cửa phòng hát Karaoke thuộc nhà nghỉ 68 nhưng không biết của ai làm rơi nên Cơ quan điều tra không có cơ sở điều tra làm rõ để xử lý.

Đối với anh Ngô Minh Sinh là ngư ời cho các đối tượng thuê phòng nghỉ nhưng anh Sinh không biết các đối tượng thuê phòng để sử dụng ma túy nên Cơ quan điều tra không xử lý đối với anh Sinh.

Đối với Đoàn Đức C và Nguyễn Thị H là những đối tượng có hành vi "Sử dụng trái phép chất ma túy" ngày 14/9/2018 tại Nhà nghỉ 68 thuộc tổ 7, phường Gia Sàng, thành phố Thái Nguyên. Hành vi trên của C và H không cấu thành tội phạm. C an thành phố Thái Nguyên đã ra Quyết định xử p hạt vi phạm hành chính đối với C và H.

Đối với Trương Văn Th: Là người đã đưa ma túy cho H, C, L sử dụng vào ngày 14/9/2018 tại Nhà nghỉ 68 thuộc tổ 7, phường Gia Sàng , thành phố Thái Nguyên. Cơ quan Cảnh sát điều tra C an thành phố Thái Nguyên đã ra Quyết định khởi tố, điều tra ở vụ án khác.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào:

- Điểm c Khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, Khoản 2 Điều 51, Điều 38, Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015;

1/ **Xử phạt**: Hà Thị L 12 (Mười hai) tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi thi hành bản án này được trừ thời gian bị tạm giữ từ ngày 14/9/2018 đến ngày 22/9/2018.

2/ *Về hình phạt bổ sung*: Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

3/ *Về vật chứng*: Tịch thu, tiêu hủy 01 bì niêm phong ký hiệu L1(Bì niêm phong chứa chất ma túy- Mặt sau bì có 03 dấu tròn của Phòng KTHS – C an thành phố Th Nguyên).

(Tình trạng vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số 31 ngày 29/10/2018 giữa C an thành phố Th Nguyên với Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Th Nguyên, tỉnh Th Nguyên).

4.Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326 của UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu án phí và L phí Tòa án, buộc bị cáo Hà Thị L phải nộp 200.000đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm vào ngân sách nhà nước.

Án xử C khai sơ thẩm,có mặt bị cáo, báo cho bị cáo biết có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- VKSND TP. Th Nguyên;
- C an TP. Th Nguyên;
-TAND,VKSND tỉnh Th Nguyên;
- THADS TP. Th Nguyên;
- THA phạt tù;
- Người tham gia tố tụng;
- Sở Tư pháp tỉnh Th Nguyên;
- UBND xã Cốc Đán, huyện Ngân Sơn, tỉnh Bắc Kạn.
- Lưu:Hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Trần Thị Minh Hải